

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đến hết năm 2025

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Nghị quyết số 618/NQ-HĐND ngày 26/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa. Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đến hết năm 2025, nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu lực, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức hoạt động mô hình chính quyền địa phương 02 cấp kể từ ngày 01/7/2025.

b) Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

c) Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp thực hiện gắn với tăng cường chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật nhằm tạo đột phá trong công tác PBGDPL theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

2. Yêu cầu

a) Bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Bộ Tư pháp và của tỉnh về công tác PBGDPL,

hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, đảm bảo tính toàn diện, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực gắn với nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, các phong trào, kế hoạch đề hưởng ứng, chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp; Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XX, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

b) Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL, cán bộ pháp chế, đội ngũ làm công tác PBGDPL pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ PBGDPL. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

c) Đổi mới công tác PBGPDL đảm bảo thiết thực, chất lượng, hướng về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; Huy động sự tham gia, phối hợp tích cực của cả hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên, người lao động và toàn thể Nhân dân trong học tập, nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật, tuân thủ và chấp hành pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, định hướng của Trung ương, Bộ Tư pháp về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND xã, phường.
- Tiến độ thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

2. Công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1 Tham mưu tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp.

- a) Đơn vị chủ trì: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (gọi tắt Hội đồng);
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Quý III/năm 2025.

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn tổng kết, Báo cáo tổng kết; hội nghị/hội thảo đánh giá kết quả được tổ chức...

2.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 8, kỳ họp bất thường lần thứ 9, kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10 (có Kế hoạch riêng).

a) Đơn vị thực hiện: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị tỉnh; UBND các xã, phường.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

d) Sản phẩm: các Hội nghị triển khai, quán triệt; Hội nghị tập huấn chuyên sâu; tin, bài trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, trang thông tin điện tử của các sở, ngành, UBND xã, phường và một số hình thức khác.

2.3. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi và in ấn, cấp phát tài liệu để thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, đổi mới, nâng cao hiệu quả PBGDPL, trong đó có các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2024, năm 2025 (kỳ họp thứ 8, kỳ họp bất thường lần thứ 9, kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10) và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

a) Đơn vị chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; báo cáo, tài liệu liên quan.

2.4. Tổ chức triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 trên địa bàn tỉnh (có Kế hoạch riêng)

a) Đơn vị tham mưu: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ 10 tháng 10 đến ngày 30 tháng 11 năm 2025.

d) Sản phẩm: Kế hoạch, Báo cáo.

2.5. Tiếp tục rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; triển khai, tập huấn, bồi dưỡng pháp luật nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

d) Sản phẩm: Quyết định công nhận, miễn nhiệm, kiện toàn báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; Quyết định công nhận, miễn nhiệm, kiện toàn Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; văn bản, tài liệu, các hội nghị.

2.6. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL theo Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL, UBND cấp xã (trường hợp cần thiết).

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; cơ quan, đơn vị cấp xã (trường hợp thành lập HĐPH xã, phường) và các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

d) Sản phẩm: Quyết định kiện toàn; Quyết định thành lập (đối với cấp xã).

2.7. Tiếp tục hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai các mô hình hiệu quả, cách làm hay về PBGDPL tại cơ sở; lựa chọn và triển khai một số mô hình điểm về PBGDPL theo tinh thần huy động nguồn lực xã hội tham gia.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; hội nghị/tọa đàm hướng dẫn xây dựng, nhân rộng mô hình; báo cáo kết quả.

2.8. Đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường gắn với việc tham gia nghiên cứu, đề xuất góp ý các văn bản sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan và UBND xã, phường.

c) Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Trung ương.

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện.

2.9. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đáp ứng yêu cầu của chính quyền 2 cấp sau sắp xếp.

2.9.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Trang thông tin PBGDPL tỉnh Thanh Hóa, tiến hành chia sẻ, kết nối, liên thông thông tin với Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (quản trị nội dung), Văn phòng UBND tỉnh (quản trị kỹ thuật).

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị có liên quan (phối hợp và triển khai trên trang thành phần của cơ quan, đơn vị mình).

c) Tiến độ thực hiện: Quý III- Quý IV/năm 2025.

d) Sản phẩm: Các thông tin, dữ liệu về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và trên Trang thông tin PBGDPL của tỉnh được tích hợp, liên thông nhằm hình thành kho dữ liệu PBGDPL dùng chung trên cả nước.

2.9.2. Tiếp tục xây dựng tin, bài, các sản phẩm, tài liệu, ấn phẩm PBGDPL để truyền thông và đăng tải trên trang Phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh/trang thành phần của sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị có liên quan.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (quản trị nội dung), Văn phòng UBND tỉnh (quản trị kỹ thuật).

b) Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ngành cấp tỉnh và các đơn vị có liên quan.

c) Tiến độ thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

d) Sản phẩm: Các tin bài được đăng tải (mỗi quý các các sở, ngành, cấp tỉnh các đơn vị có liên quan có ít nhất 02 tin, bài, các sản phẩm, tài liệu, ấn phẩm PBGDPL được đăng tải trên Trang Phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh).

2.10. Triển khai phối hợp giữa Sở Tư pháp với Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Văn phòng đại diện Báo Pháp luật Việt Nam tại Thanh Hoá tuyên truyền về PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Văn phòng đại diện Báo Pháp luật Việt Nam tại Thanh Hoá.

c) Thời gian thực hiện: Trong Quý III - Quý IV/năm 2025.

d) Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo; chương trình truyền thông được thực hiện, tin/bài, sản phẩm truyền thông trên các ấn phẩm của Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Pháp luật Việt Nam.

2.11. Tiếp tục thực hiện Chương trình PBGDPL, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL của Trung ương và tỉnh ban hành.

a) Nội dung thực hiện: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị tập trung tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung theo Đề án, Quyết định, Kế hoạch đã được phê duyệt và ban hành, gồm:

+ Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL” theo Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Đẩy mạnh công tác PBGDPL về quyền con người gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 phê duyệt Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028”; Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc; Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”.

+ Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

+ Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

+ Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

+ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 21/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

+ Tiếp tục triển khai hiệu quả các Quyết định, Kế hoạch triển khai các đề án: “Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” giai đoạn 2021 - 2025, “Phòng ngừa, giải quyết đình công, tập trung đông người trái pháp luật, phá rối an ninh trật tự của người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025”, “phát huy vai trò của lực lượng quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”, “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025”, Đề án về việc triển khai công tác tuyên truyền thực hiện nếp sống văn hóa trong tang lễ vùng đồng bào Mông tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025, Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

b) Đơn vị chủ trì: Các đơn vị chủ trì thực hiện Đề án, Kế hoạch.

c) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

2.12. Đẩy mạnh tuyên truyền PBGDPL đối với các quy định về Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo các Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 17/2/2025 của UBND tỉnh và Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về thực hiện chỉ thị 43-CT/ TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị.

a) Đơn vị chủ trì: Thanh tra tỉnh và các đơn vị được giao.

b) Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Tiến độ thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

d) Sản phẩm: Văn bản, kế hoạch, hội nghị tập huấn, hội thảo được tổ chức; báo cáo và các tài liệu khác có liên quan...

2.13 Triển khai các nhiệm vụ tuyên truyền về Tiếp cận thông tin.

a) Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

c) Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, hội nghị, báo cáo...

3. Công tác hòa giải ở cơ sở

3.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, cung cấp tài liệu, giải đáp kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các đơn vị về những nội dung thuộc lĩnh vực hòa giải ở cơ sở trong thực hiện chính quyền 2 cấp.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.

3.2. Truyền thông về công tác hòa giải ở cơ sở trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Thanh Hóa, Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.
- d) Sản phẩm: Các chương trình truyền thông, tin, bài được phát sóng, đăng tải.

3.3. Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường.
- b) Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.
- d) Sản phẩm: Xây dựng tập huấn viên, chỉ đạo điểm, tập huấn, biểu dương, khen thưởng... theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

3.4. Xây dựng, phát hiện và nhân rộng các Mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả

- a) Đơn vị thực hiện: UBND các xã, phường;
- b) Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan khác.
- c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.
- d) Sản phẩm: Quyết định công nhận, báo cáo kết quả hoạt động của mô hình.

4. Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

4.1. Tiếp tục thẩm định kết quả thực hiện cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới và phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh năm 2025 theo các chỉ tiêu, tiêu chí được ban hành tại Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.
- d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản thẩm định, báo cáo kết quả.

4.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn, biên soạn các tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn tiếp cận pháp luật

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.
- d) Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức bằng hình thức phù hợp; báo cáo kết quả.

4.3. Tổng hợp các vướng mắc, khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trong quá trình thực hiện chính quyền 2 cấp, đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, địa phương báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV/năm 2025.
- d) Sản phẩm: Công văn, báo cáo.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, khảo sát, đánh giá hoạt động thuộc lĩnh vực PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Tiếp cận thông tin trong quá trình thực hiện chính quyền 2 cấp (có kế hoạch riêng)

- a) Đơn vị chủ trì: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Hội đồng phối hợp PBGDPL xã (nếu đã thành lập Hội đồng).
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; UBND các xã, phường.

c) Tiến độ thực hiện: Theo Kế hoạch.

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản về kiểm tra; Báo cáo/Thông báo kết quả kiểm tra và tự kiểm tra; văn bản, tài liệu phục vụ kiểm tra.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan; các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung được giao của Kế hoạch này.

- Thực hiện vai trò, nhiệm vụ cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh. Tổng hợp kết quả triển khai và báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, các vấn đề phát sinh để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

2. Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa

Tăng cường phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương xây dựng các chương trình truyền thông PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tiếp cận thông tin, đề đăng tải, phát sóng các tin, bài thông tin tuyên truyền các nội dung pháp luật theo Kế hoạch này và thực tiễn thi hành pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống xã hội với thời lượng, khung giờ phù hợp; tăng thời lượng phát thanh, truyền hình để tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành.

3. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức hướng dẫn việc bố trí, sử dụng, quyết toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Mặt trận tổ quốc tỉnh, Hội luật gia tỉnh, Đoàn luật sư Thanh Hóa

Căn cứ vào tình hình cụ thể, chỉ đạo, hướng dẫn, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác phối hợp với Sở Tư pháp, UBND xã, phường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến

hội viên, thành viên trực thuộc, đặc biệt trong đợt cao điểm hưởng ứng Ngày Pháp luật từ 10/10/2025 đến ngày 08/11/2025 tăng cường phổ biến đến người dân ở cơ sở trong tháng bằng các hình thức phù hợp; tích cực phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022 - 2027 của tỉnh và những Đề án, Chương trình PBGDPL do đơn vị mình chủ trì; nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, có hiệu quả trong công tác PBGDPL ở cơ sở; tích cực vận động, chỉ đạo lực lượng tổ chức mình tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh

- Tăng cường công tác PBGDPL cho nhân dân thông qua các hoạt động truy tố, xét xử (đặc biệt lựa chọn các vụ án có tính giáo dục cao để tổ chức xét xử lưu động), giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của Nhân dân, Thi hành án dân sự.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn chuyên sâu các văn bản pháp luật có liên quan cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

6. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và cơ quan, tổ chức liên quan

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và tình hình thực tế của đơn vị để xây dựng kế hoạch triển khai, đẩy mạnh tuyên truyền luật và các văn bản dưới luật theo lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực phụ trách; bố trí kinh phí, tổ chức các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025 phù hợp với điều kiện thực tế; chủ động tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân về các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tế địa phương để xây dựng kế hoạch, tổ chức và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Bố trí kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính về lập dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường tỉnh Thanh Hoá tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo hàng năm (trước ngày 11/11/2025), báo cáo năm chính thức (trước ngày 05/01/2026) gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 17/02/2025 về công tác Phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TDNC.

} (đề b/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi